

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước
quý 3 năm 2026 của Nhà xuất bản Xây dựng

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 26/2026/TT-BTC ngày 25/3/2026 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1425/QĐ-BXD ngày 30/12/2022 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Nhà xuất bản Xây dựng;

Căn cứ các Quyết định: số 2447/QĐ-BXD ngày 29/12/2025 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về việc giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 nguồn chi các hoạt động kinh tế; số 10718/QĐ-BXD ngày 29/6/2026 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về việc điều chỉnh và giao dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 nguồn chi các hoạt động kinh tế (sau khi xác định số kinh phí tiết kiệm); số 2471/QĐ-BXD BXD ngày 31/12/2025 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về việc Phê duyệt danh mục đề tài xuất bản phẩm tham gia Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, nguồn ngân sách nhà nước năm 2025 của Nhà xuất bản Xây dựng;

Xét đề nghị của bộ phận Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý 3 năm 2026 của Nhà xuất bản Xây dựng (chi tiết theo biểu đính kèm).

Điều 2: Hình thức công khai

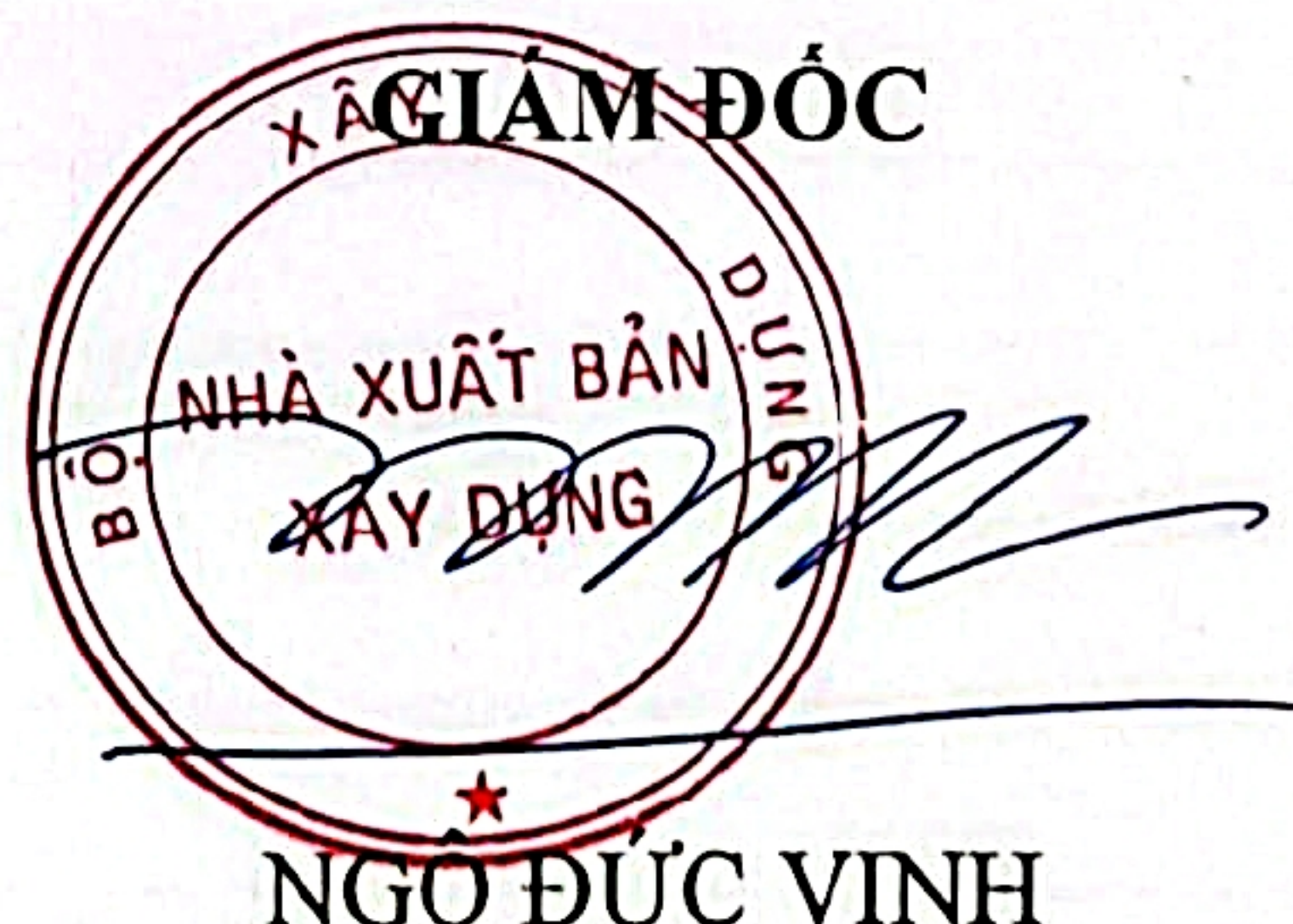
Công khai trên trang Web của Nhà xuất bản Xây dựng, địa chỉ: <http://nxbxaydung.com.vn>

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Kế toán và các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Xây dựng (để báo cáo);
- Bộ phận quản lý mạng (để công khai)
- Lưu :VP...



DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
(Kèm theo Quyết định số 469/QĐ-XBXD ngày 05/10/2026 của Nhà xuất bản Xây dựng)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí...	
	Phí...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	
III	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí...	
	Phí...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	10.300
II	Nguồn ngân sách trong nước	10.300



1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
-	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ</i>	
-	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ</i>	
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
-	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo</i>	
-	<i>Nhiệm vụ chuyển đổi số</i>	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo	
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
5	Chi bảo đảm xã hội	
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
6	Chi hoạt động kinh tế	6.300
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	6.300
	<i>Kinh phí giao nhiệm vụ xuất bản phẩm</i>	6.300
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	4.000
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	4.000
	<i>Thực hiện nhiệm vụ được giao Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin thuộc Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững – Mã số 10476</i>	4.000

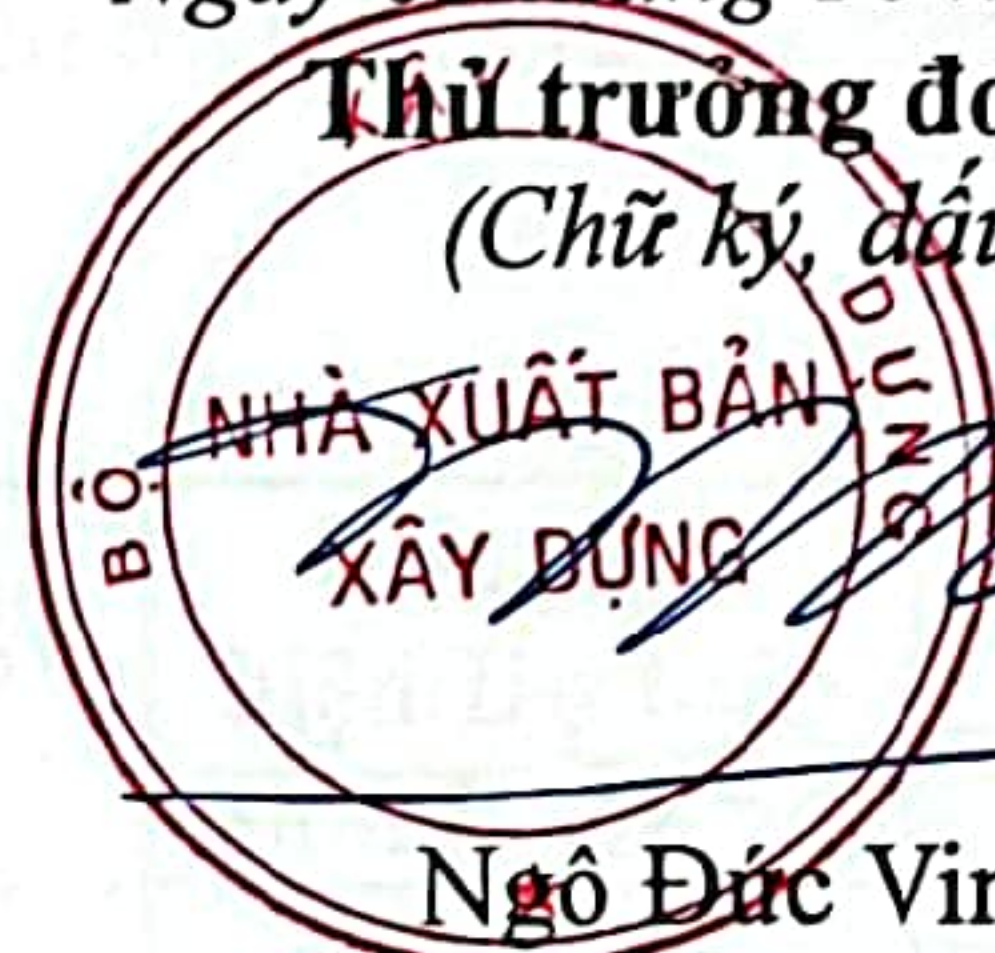

 T B
 DỰNG

9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ	
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Ngày 05 tháng 10 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị

(Chữ ký, dấu)



 Ngô Đức Vinh



 DÙNG

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH
(QUÝ 3 NĂM 2026)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2026/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 73/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

Nhà xuất bản Xây dựng công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 3 năm 2026 như sau:

Đơn vị: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý 3/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý 3/năm so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ%)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Lệ phí				
	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí...				
	Phí ...				
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
1	Chi sự nghiệp....				
a	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
b	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
2	Chi quản lý hành chính				
a	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
b	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
1	Lệ phí				



	Lệ phí...				
	Lệ phí...				
2	Phí				
	Phí ...				
	Phí...				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	10.300	3.360	32,6%	
I	Nguồn ngân sách trong nước	10.300	3.360	32,6%	
1	Chi quản lý hành chính				
1.1	Kinh phí giao thực hiện chế độ tự chủ				
1.2	Kinh phí không giao thực hiện chế độ tự chủ				
2	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ				
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo không cấp qua Quỹ phát triển khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
2.3	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
-	Nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo				
-	Nhiệm vụ chuyển đổi số				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo				
3.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
3.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình				
4.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
4.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
5	Chi bảo đảm xã hội				
5.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				

ẤT B
DỰN

5.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
6	Chi hoạt động kinh tế	6.300	543	8,6%	
6.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
6.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	6.300	543	8,6%	
	<i>Kinh phí giao nhiệm vụ xuất bản phẩm</i>	6.300	543	8,6%	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường				
7.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
7.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	4.000	2.817	70,4%	
8.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
8.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ	4.000	2.817	70,4%	
	<i>Thực hiện nhiệm vụ được giao Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin thuộc Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững – Mã số 10476</i>	4.000	2.817	70,4%	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn				
9.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
9.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao				
10.1	Kinh phí thường xuyên giao tự chủ				
10.2	Kinh phí thường xuyên không giao tự chủ				
II	Nguồn vốn viện trợ				
III	Nguồn vay nợ nước ngoài				

Ngày 05 tháng 10 năm 2026

Thủ trưởng đơn vị
(Chữ ký, dấu)
NHÀ XUẤT BẢN
XÂY DỰNG
Ngô Đức Vinh

THUYẾT MINH CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH

(Quý 3 năm 2026)

1. Khái quát chung

Nhà xuất bản Xây dựng là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Xây dựng, thực hiện nhiệm vụ xuất bản, phát hành các ấn phẩm phục vụ quản lý nhà nước và nhu cầu xã hội trong lĩnh vực xây dựng.

Nguồn tài chính của đơn vị gồm ngân sách nhà nước cấp và các nguồn thu hợp pháp khác

2. Dự toán ngân sách năm 2026

Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước được giao năm 2026 là: **10.300 triệu đồng**

Trong đó:

- + Chi hoạt động kinh tế: 6.300 triệu đồng
- + Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: 4.000 triệu đồng

3. Tình hình thực hiện dự toán quý 3 năm 2026

Tổng số thực hiện đến hết quý 3 năm 2026 là: **3.360 triệu đồng**, đạt 32,6% dự toán năm.

Trong đó:

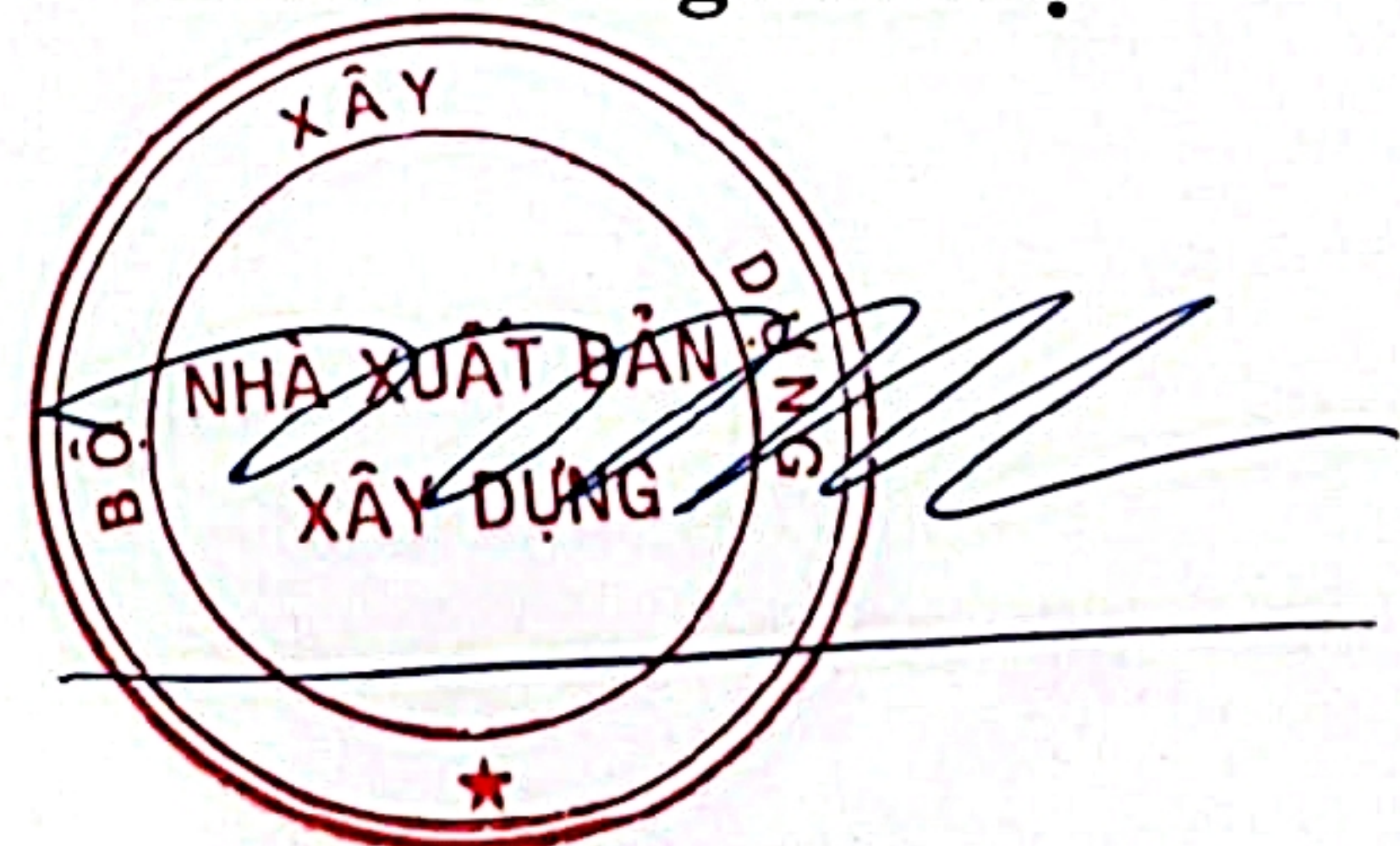
- Tổng chi ngân sách nhà nước trong nước: thực hiện 3.360 triệu đồng, đạt 32,6% dự toán.

+ Chi hoạt động kinh tế: thực hiện 543 triệu đồng trên dự toán 6.300 triệu đồng, đạt 8,6% dự toán.

+ Các khoản chi khác: thực hiện 2.817 triệu đồng trên dự toán 4.000 triệu đồng đạt 70,4% dự toán

Trong các quý tiếp theo, đơn vị sẽ đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân theo kế hoạch năm.

Thủ trưởng đơn vị



Ngô Đức Vinh